

QUY CHẾ PL04/2017

QUY CHẾ TẠM ỨNG TỪ GIÁ TRỊ GIẢ ƯỚC CỦA HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM NHÂN THỌ

Kèm theo Quyết định số 001/2016/QĐ/TGD-BVNT ngày 04 tháng 01 năm 2017 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ

Quy chế này cụ thể hoá các quy định về Tạm ứng từ GTGU' (GTGU')/Vay theo hợp đồng bảo hiểm nhân thọ (sau đây quy định chung là "Tạm ứng từ GTGU'"). Khoản tạm ứng từ GTGU' được quy định trong các điều khoản của hợp đồng (HĐ) hoặc được giao kết riêng giữa Bảo Việt Nhân thọ (BVNT) và Bên mua bảo hiểm/Người tham gia bảo hiểm (gọi chung là Bên mua bảo hiểm - BMBH). Phù hợp với điều khoản bảo hiểm của từng hợp đồng mà việc BVNT quy định là "tạm ứng từ GTGU'" dưới đây sẽ tự động được hiểu là "vay theo hợp đồng bảo hiểm nhân thọ". Nếu điều khoản hợp đồng không có quy định về tạm ứng từ GTGU', BMBH vẫn có thể được tạm ứng từ GTGU' trừ trường hợp việc cung cấp khoản tạm ứng có ảnh hưởng bất lợi đến tình hình tài chính của BVNT. Các quy định dưới đây sẽ được BVNT điều chỉnh theo từng thời kỳ phù hợp với các quy định pháp luật và Điều khoản hợp đồng.

1. ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC TẠM ỨNG

Bên mua bảo hiểm có thể sử dụng HĐ đang có hiệu lực để tạm ứng từ GTGU' nếu thoả mãn các điều kiện sau:

- 1.1. Người yêu cầu tạm ứng là Bên mua bảo hiểm;
- 1.2. HĐ có GTGU' và có hiệu lực từ đủ 24 tháng trở lên (với các HĐ không phải là HĐ liên kết chung, liên kết đơn vị);
- 1.3. HĐ có GTGU' (với các HĐ liên kết chung, liên kết đơn vị).
- 1.4. HĐ không có khoản tạm ứng quyền lợi bảo hiểm.

Điều kiện cho mỗi lần tạm ứng từ GTGU' tiếp theo áp dụng theo các quy định của BVNT tại thời điểm phát sinh khoản tạm ứng thêm.

2. SỐ TIỀN ĐƯỢC TẠM ỨNG

2.1. Số tiền tạm ứng tối đa

Số tiền tối đa mà BMBH có thể tạm ứng theo một HĐ tại mỗi thời điểm tạm ứng được xác định như sau:

$$HMTĐ = 80\% * GTGU' - OP - AL - PL$$

Trong đó:

HMTĐ : Số tiền tạm ứng từ GTGU' tối đa.

GTGU': GTGU' của HĐ chính và các Sản phẩm bổ trợ/Điều khoản riêng (nếu có) tại thời điểm tạm ứng

OP : Phí bảo hiểm nợ (nếu có đối với HĐ không phải là HĐ liên kết chung, liên kết đơn vị).

AL : Dư nợ tự động tạm ứng từ GTGU' để đóng phí (gồm gốc và lãi phát sinh) xác định tại thời điểm tạm ứng (nếu có đối với HĐ không phải là HĐ liên kết chung, liên kết đơn vị).

PL : Dư nợ tạm ứng từ GTGU' (gồm gốc và lãi phát sinh) xác định tại thời điểm tạm ứng (nếu có).

2.2. Số tiền tạm ứng tối thiểu: do BVNT qui định.

3. LÃI SUẤT TẠM ỨNG

Lãi suất cho khoản tạm ứng từ GTGU' do BVNT xác định và thay đổi tùy theo từng thời kỳ phù hợp với các quy định của pháp luật, được công bố công khai tại trụ sở của BVNT và/hoặc trên website của BVNT.

4. CÁCH TÍNH LÃI TẠM ỨNG

Lãi tạm ứng được xác định theo công thức sau:

$$\text{(Tổng dư nợ tạm ứng từ GTGU' gần nhất} \times \text{Lãi suất tạm ứng từ GTGU' / năm} \times \text{Số ngày tạm ứng thực tế)}$$

Lãi tạm ứng =

Số ngày trong năm tài chính hiện tại

Lãi tạm ứng từ GTGU' được gộp vào tổng dư nợ tạm ứng từ GTGU' hiện tại để xác định tổng dư nợ tạm ứng mới tại thời điểm hoặc khi xảy ra các sự kiện sau:

- Tại ngày đầu tiên của mỗi tháng dương lịch; hoặc
- Tại ngày BMBH tạm ứng thêm từ GTGU'; hoặc
- Tại ngày BMBH hoàn trả một phần hoặc toàn bộ khoản tạm ứng từ GTGU'; hoặc
- Tại ngày BVNT thay đổi lãi suất tạm ứng từ GTGU'; hoặc
- Tại ngày HĐ đáo hạn hoặc chấm dứt hiệu lực; hoặc
- Tại ngày khoản tạm ứng từ GTGU' được thu hồi một phần hoặc toàn bộ khi BVNT giải quyết quyền lợi bảo hiểm/thanh toán lãi chia/thanh toán quyền lợi định kỳ/thanh toán Niên kim/giải quyết thay đổi điều kiện HĐ như giảm Số tiền bảo hiểm, dừng nộp phí và chuyển STBH/NK giảm/rút một phần Giá trị tài khoản...

Số ngày tạm ứng thực tế: được tính theo số ngày dương lịch thực tế từ ngày xác định tổng dư nợ tạm ứng gần nhất đến ngày liền trước ngày xảy ra các sự kiện sau:

- Ngày xác định tổng dư nợ tạm ứng mới; hoặc
- Ngày thu hồi/hoàn trả toàn bộ khoản tạm ứng từ GTGU'; hoặc
- Ngày HĐ chấm dứt hiệu lực.

5. THỦ TỤC TẠM ỨNG

5.1. Bên mua bảo hiểm phải trực tiếp thực hiện các thủ tục tạm ứng tại trụ sở của BVNT. Khi làm thủ tục tạm ứng, Bên mua bảo hiểm cần xuất trình Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân còn hiệu lực theo quy định của pháp luật và Hợp đồng bảo hiểm gốc.

5.2. BMBH hoàn tất "Đề nghị tạm ứng từ GTGU'" theo mẫu quy định và chuyển cho BVNT.

5.3. Căn cứ vào "Đề nghị tạm ứng từ GTGU'" và tình trạng HĐ, BVNT xác định và thông báo bằng văn bản cho BMBH số tiền được tạm ứng và lãi suất tạm ứng.

6. HOÀN TRẢ KHOẢN TẠM ỨNG (số tiền tạm ứng và lãi phát sinh)

6.1. Khoản tạm ứng từ GTGU' có thể được hoàn trả trực tiếp tại trụ sở của BVNT hoặc bằng chuyển khoản qua ngân hàng.

6.2. Bên mua bảo hiểm có thể hoàn trả một phần hoặc toàn bộ khoản tạm ứng từ GTGU' phù hợp với quy định của BVNT.

7. THU HỒI KHOẢN TẠM ỨNG (số tiền tạm ứng và lãi phát sinh)

7.1. BVNT có quyền thu hồi một phần hoặc toàn bộ khoản tạm ứng từ GTGU' trước khi thanh toán bất kỳ quyền lợi bảo hiểm nào hoặc trong bất kỳ trường hợp thay đổi tình trạng/ điều kiện HĐ nào, bao gồm các trường hợp tử vong/thương tật toàn bộ vĩnh viễn, bệnh hiểm nghèo và tất cả trường hợp huỷ bỏ hay chấm dứt hiệu lực HĐ theo quy định tại Điều khoản HĐ.

7.2. HĐ sẽ tự động chấm dứt hiệu lực kể từ ngày tổng giá trị các khoản tạm ứng (bao gồm cả tạm ứng từ GTGU', tạm ứng từ GTGU' để đóng phí và lãi phát sinh) vượt quá GTGU' cộng Lãi chia lũy tích (nếu có) và các quyền lợi lũy tích (nếu có) của HĐ.

Trong trường hợp này, BVNT sẽ thu hồi toàn bộ GTGU', Lãi chia lũy tích (nếu có) và các quyền lợi lũy tích (nếu có) của HĐ để đối trừ cho các khoản tạm ứng và các khoản nợ khác. Mọi sự kiện được bảo hiểm xảy ra kể từ ngày HĐ bảo hiểm chấm dứt hiệu lực không thuộc trách nhiệm bảo hiểm của BVNT.